

Các nhân tố tác động tới sự vận động của cấu trúc an ninh tại khu vực châu Á - Thái Bình trong giai đoạn hiện nay

Trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến năm 2020, cục diện an ninh, chính trị, kinh tế thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định tác động lớn tới hòa bình, ổn định của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nổi lên là:

1. Về kinh tế

Thứ nhất, trung tâm thịnh vượng toàn cầu chuyển dịch từ Tây sang Đông dẫn tới chuyển dịch quyền lực toàn cầu. Kể từ năm 2010 đến năm 2020 khi Trung Quốc vượt Đức trở thành nền kinh tế lớn thứ ba thế giới¹, châu Á - Thái Bình Dương tập trung 3/5 nền kinh tế lớn nhất thế giới với Mỹ đứng đầu, Trung Quốc và Nhật Bản thay đổi vị trí thứ hai, trong khi kinh tế Ấn Độ đang phát triển rất nhanh và hứa hẹn trở thành nền kinh tế lớn thứ năm thế giới trong vài năm nữa². Sự năng động và khả năng chống chịu của kinh tế châu Á - Thái Bình Dương cũng cao hơn các khu vực khác, sớm ra khỏi khủng hoảng toàn cầu 2008 - 2009 trong khi các khu vực châu Âu và Bắc Mỹ sau nhiều năm vẫn chưa khắc phục xong.

Châu Á - Thái Bình Dương dẫn đầu thế giới về liên kết kinh tế. Theo WB, tính đến đầu năm 2018, trong tổng số 279 Hiệp định Thương mại khu vực/ Hiệp định Thương mại tự do (RTA/FTA) khu vực và song phương có hiệu lực trên toàn cầu, châu Á - Thái Bình Dương đứng đầu với trên 120 RTA/ FTA, chiếm 44,8 %. Nhiều cơ chế hợp tác mới được hình thành, ví như Cộng đồng ASEAN (31/12/2015) với Tầm nhìn đến 2025, Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (tháng 6/2015)... đánh dấu sự ra đời của tổ chức tài chính - tiền tệ quốc tế đầu tiên do một nước đang phát triển dẫn dắt.

Thứ hai, Trung Quốc cạnh tranh với Mỹ trong vai trò dẫn dắt về liên kết kinh tế tại khu vực. Trong khi các đầu tàu toàn cầu hóa như Liên minh châu Âu (EU) và Mỹ chững lại với Brexit hay “Nước Mỹ là trên hết”, Trung Quốc chiếm lĩnh vai trò này với những nỗ lực đơn phương đáng ghi nhận như cam kết thực hiện thỏa thuận toàn cầu chống biến đổi khí hậu (COP21) mà không cần có Mỹ,

¹ GDP của Trung Quốc năm 2007 là 25.700 tỉ NDT, tương đương 3.500 tỉ USD; GDP của Đức năm 2007 là 2.400 tỉ Euro, tương đương 3.300 tỉ USD

² Báo cáo của Ngân hàng Thế giới công bố tháng 7/2018 cho thấy Ấn Độ đã trở thành nền kinh tế lớn thứ sáu trên thế giới vào năm 2017, soán ngôi vị của Pháp. Trong Báo cáo về triển vọng kinh tế thế giới năm 2019 của Quỹ Tiền tệ quốc tế, Ấn Độ tiếp tục được đánh giá là nền kinh tế có mức tăng trưởng nhanh nhất thế giới với tốc độ tăng trưởng 7,1 % năm 2018, dự báo đạt 7,3 % năm 2019 và 7,8 % năm 2025, theo đó Ấn Độ được dự báo sẽ vượt Anh để trở thành nền kinh tế lớn thứ năm trên thế giới vào khoảng năm 2025

đưa ra một loạt sáng kiến lớn như BRI, Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB), Quỹ Con đường Tơ lụa, thúc đẩy Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) trong khi Mỹ đơn phương rút khỏi Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), xét lại nhiều thỏa thuận thương mại quan trọng như Hiệp định Thương mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA), FTA Mỹ - Hàn Quốc. Trong khi Mỹ phát động “chiến tranh thương mại”³ chống Trung Quốc và gia tăng sức ép với nhiều đối tác khác, Trung Quốc nhanh chóng lấp chỗ trống, đẩy mạnh hợp tác kinh tế với EU và các đồng minh của Mỹ. Trung Quốc hy vọng những nỗ lực dẫn dắt về kinh tế nói trên sẽ giúp nước này tập hợp được lực lượng chính trị và triển khai một thể trận an ninh mới trên toàn khu vực.

Thứ ba, tiến bộ về khoa học - công nghệ từng làm thay đổi nền tảng kinh tế thế giới, dẫn tới thay đổi cục diện toàn cầu. Tiến bộ vượt bậc về khoa học và công nghệ đã và đang làm thay đổi về chất của lực lượng sản xuất, tác động mạnh mẽ đến những thay đổi trong quan hệ sản xuất, cấu trúc kinh tế, cơ cấu lao động, quy mô sản xuất, năng suất lao động... dẫn đến những thay đổi to lớn trong phương thức sản xuất, làm thay đổi chiến lược, chính sách quốc gia và quan hệ quốc tế. Việc Mỹ làm chủ được công nghệ khai thác dầu đá phiến vào những năm 2008 - 2009 giúp cho giá thành sản xuất một thùng dầu từ 40 USD/thùng giảm xuống còn 20 USD/thùng, Mỹ trở thành nhà xuất khẩu dầu khí hàng đầu và không còn bị lệ thuộc vào nguồn dầu nhập khẩu từ Trung Đông. Điều này góp phần lý giải việc Mỹ có những điều chỉnh lớn và quan trọng trong chiến lược đối ngoại vào năm 2010 với tuyên bố “Xoay trục” “Tái cân bằng”, chuyển trọng tâm chiến lược từ châu Âu - Đại Tây Dương sang châu Á - Thái Bình Dương⁴. Lịch sử cho thấy các cuộc cách mạng công nghiệp luôn dẫn đến phân kỳ giai đoạn, gia tăng khoảng cách giữa những ai bắt kịp và những ai tụt lại sau.

2. Về chính trị, an ninh

2.1 Về chính trị

Thứ nhất, thay đổi địa vị về kinh tế kích thích chủ nghĩa dân tộc cực đoan, làm biến động bức tranh quan hệ quốc tế. Tại Nga, nhà lãnh đạo tối cao Putin luôn

³ “Chiến tranh thương mại” (trade war) là cuộc đối đầu giữa hai hay nhiều chủ thể thương mại thông qua các biện pháp thương mại áp dụng lên hàng hóa, dịch vụ của đối phương nhằm đạt được mục đích về kinh tế, chính trị

⁴ Theo đó, Mỹ bố trí tới 60 % lực lượng hải quân tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Dưới góc độ kinh tế, Mỹ tập trung hơn về khu vực châu Á - Thái Bình Dương, thể hiện qua việc xúc tiến đàm phán để triển khai Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), tạo ra một trạng thái địa - kinh tế mới có lợi cho Mỹ và các đồng minh để đối phó với thách thức Trung Quốc đang trỗi dậy mạnh mẽ

giương “ngọn cờ dân tộc”, tập trung cao quyền lực, đơn phương áp đặt, mở rộng ảnh hưởng thông qua can thiệp, kích động độc lập” tại Grudia (Abkhazia và Nam Ossetia, 2009 - 2011) và sáp nhập Crimea từ Ucraina (2014). Tại Mỹ, trào lưu dân túy cánh hữu nổi lên đã đưa Donald Trump lên làm Tổng thống, với khẩu hiệu “Nước Mỹ trên hết”, đảo chiều một loạt chính sách lớn, hành xử đơn phương, coi nhẹ đa phương. Trung Quốc tập trung tối đa quyền lực vào Tổng Bí thư, Chủ tịch nước giương cao “hai giấc mơ 100 năm”, áp đặt nhiều chính sách lớn như “Sáng kiến an ninh châu Á” Quan hệ nước lớn kiểu mới, “Cộng đồng chung vận mệnh” để thay đổi trật tự và áp đặt vai trò dẫn dắt quan hệ quốc tế tại châu Á - Thái Bình Dương.

Thứ hai, dòng chủ lưu hòa bình, ổn định và hợp tác (trước năm 2010) bị suy giảm, dẫn tới biến động trong cấu trúc an ninh tại khu vực. Mặc dù quan hệ giữa các nước lớn vẫn cơ bản diễn ra trong khuôn khổ hợp tác và đấu tranh, nhưng mặt cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, thể hiện qua cạnh tranh ảnh hưởng và tập hợp lực lượng. Quan hệ Mỹ - Trung đối đầu về thương mại từ tháng 7/2018, phần bẻ nổi trong cạnh tranh đối kháng. Mỹ công bố IPS (văn bản đầy đủ vào tháng 6/2019 tại Shangri - La, Singapo) chính thức đặt Trung Quốc vào vị trí đối thủ chiến lược số một, trong khi Trung Quốc đẩy nhanh triển khai BRI (sáng kiến vành đai con đường), công bố sách trắng Quốc phòng Trung Quốc trong thời đại mới (tháng 7/2019) với mục tiêu áp đặt thành công chiến lược trên toàn khu vực vào giữa thế kỷ XXI, đẩy Mỹ ra khỏi khu vực. Trong bối cảnh đó, Ấn Độ nâng cấp “Chính sách hướng Đông” thành “Hành động hướng Đông”, đồng thời phối hợp với Nhật Bản thúc đẩy “Hành lang tăng trưởng Á - Phi” nhằm đối trọng với BRI của Trung Quốc.... Đến giữa năm 2019, khủng hoảng chính trị kéo dài tại Hongkong cho thấy nguy cơ bất ổn mới tại khu vực khi có dấu hiệu cho thấy mô hình” một đất nước hai chế độ” của Trung Quốc có thể không bền vững, tác động trực tiếp đến triển vọng Trung Quốc thống nhất với Đài Loan theo mô hình này.

Hợp tác tại khu vực trong 10 năm qua vẫn được tiếp tục nhưng chiều hướng đã thay đổi. Cục diện chính trị tại khu vực đã có sự phân cực quan trọng, theo hướng đối đầu giữa một bên là Trung Quốc/ Nga và một bên là Mỹ/đồng minh. Các cường quốc khác tính toán lợi ích quốc gia, song ít nhiều đều phải “chọn bên”. Các nước nhỏ lâm vào tình trạng thụ động trước thay đổi của môi trường quan hệ quốc tế.

2.2 Về an ninh

Thứ nhất, các tranh chấp, bất đồng tại khu vực nóng lên, có nguy cơ biến thành xung đột vũ trang. Mười năm qua chứng kiến sự nóng lên nhanh chóng của các tranh chấp song phương, đa phương, từ quần đảo Senkaku ở biển Hoa Đông (năm 2013), eo biển Đài Loan (năm 2015), tranh chấp biên giới Trung - Ấn (năm 2017) và nhất là tranh chấp Biển Đông (từ năm 2010). Các bên đều có dấu hiệu tăng cường hoạt động quân sự để chuẩn bị đối phó với kịch bản xảy ra xung đột vũ trang. Bán đảo Triều Tiên cũng bên bờ vực chiến tranh ở một số thời điểm. Tại Biển Đông, Trung Quốc đã giành được ưu thế chiến lược lớn với chiến dịch xây dựng và quân sự hóa nhiều đảo nhân tạo tại Hoàng Sa và Trường Sa, làm thay đổi căn bản cục diện tình hình. Tình hình biển đông căng thẳng leo thang phức tạp, đe dọa trực tiếp và lâu dài đến môi trường an ninh tại khu vực, Hoạt động trái phép, kéo dài của Trung Quốc trên thềm lục địa của nước khác, nhất là hoạt động của giàn khoan HD981 và tàu thăm dò HD8 trên thềm lục địa của Việt Nam ở những thời điểm năm 2014 và năm 2019, xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nước nhỏ, có thể đẩy nước nhỏ đến ngưỡng phải ngăn chặn bằng mọi cách, rất dễ dẫn đến xung đột, chiến tranh.

Thứ hai, các thách thức an ninh phi truyền thống phát triển nhanh, phức tạp hơn cả về lượng và chất. Các vấn đề như khủng bố quốc tế, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh mạng, dịch bệnh... đe dọa ngày càng nghiêm trọng tới an ninh và phát triển của mỗi quốc gia nói riêng, toàn khu vực nói chung.

Theo Cơ quan phòng, chống ma túy và tội phạm Liên hợp quốc (UNODC), tình hình tội phạm xuyên quốc gia ở khu vực Đông Á và Thái Bình Dương diễn biến đặc biệt phức tạp, có sự đan xen lẫn nhau giữa các loại tội phạm. Từ năm 2006, tình trạng trồng cây thuốc phiện ở khu vực tăng 167 %, mỗi năm tội phạm buôn bán heroin và methamphetamine trị giá lên đến 32 tỉ USD. Cả khu vực có 3 triệu người nghiện heroin và 5 triệu người nghiện methamphetamine⁵. Với vị trí địa lý đặc thù và các chính sách thông thoáng về hải quan phục vụ chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế, Việt Nam là địa bàn bị các tổ chức tội phạm ma túy xuyên quốc gia chú ý khai thác để tiến hành các hoạt động sản xuất, buôn bán, vận

⁵ <https://www.unodc.org/southeastasiaandpacific/en/what-we-do/toc/drugs-and-precursors.html>

chuyển ma túy, thậm chí biến thành điểm trung chuyển ma túy đi nước thứ ba⁶. Không một quốc gia nào có thể tự mình đối phó thành công với các mối đe dọa trên, và chúng ngày càng tác động mạnh mẽ hơn vào các yếu tố chi phối tới cấu trúc an ninh. Bên cạnh đó, do việc đối phó với các thách thức trên đòi hỏi đầu tư lớn về nguồn lực và chính sách, nên các nước nhỏ lại lệ thuộc hơn vào nước lớn. Với một số nước ở hạ nguồn sông Mekong như Việt Nam, vấn đề bảo đảm nguồn nước và phát triển kinh tế - xã hội ở khu vực sông Mekong phụ thuộc rất lớn vào Trung Quốc - quốc gia thượng nguồn có khả năng kiểm soát sự ổn định của nguồn nước sông Mekong⁷.

Thứ ba, các cơ chế, khuôn khổ đa phương phát triển nhưng chưa đủ sức bảo đảm an ninh tại khu vực. Các cơ chế như EAS (Hội nghị cấp cao Đông Á), ARF (Diễn đàn khu vực ASEAN), ADMM + (Hội nghị bộ trưởng quốc phòng ASEAN mở rộng), RIMPAC (cuộc tập trận vành đai Thái bình dương), SCO (Tổ chức hợp tác Thượng Hải), Malabar, Bộ tứ⁸... đều phát triển, trong đó EAS, ARE ADMM + đã trở thành những cơ chế trụ cột cho hợp tác khu vực, là nơi nhiều vấn đề an ninh khu vực được thảo luận, tăng cường hiểu biết, ổn định tình hình và hướng tới giải pháp cho các thách thức an ninh chung. Tuy nhiên, do các cơ chế trên cơ bản được vận hành trên nguyên tắc đồng thuận, trong khi lợi ích các bên còn nhiều khác biệt, thậm chí xung đột nên hiệu lực của chúng không cao. Những năm gần đây, ASEAN bị tác động mạnh bởi sự lôi kéo của nước lớn làm cho hiệu lực của các cơ chế này suy giảm. Ảnh hưởng của ASEAN cũng đứng trước những thách thức to lớn từ nguy cơ mất đoàn kết nội bộ do những tính toán về lợi ích của các nước thành viên khác nhau trước những tác động của nhân tố bên ngoài.

3. Sự điều chỉnh chính sách của các nước lớn nhằm phù hợp với sự biến đổi tương quan lực lượng, quyền lực dịch chuyển trong giai đoạn hiện nay

Trong thời gian qua, quan hệ Mỹ và Trung Quốc có nhiều biến động, Trung Quốc dần vươn cao thành một nước phát triển kinh tế vượt bậc, có tầm ảnh hưởng lớn tới không chỉ trong khu vực mà cả trên thế giới, Trung Quốc vươn tới mức rất

⁶ Theo số liệu được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/7/2019, chỉ trong 5 tháng đầu năm 2019, lực lượng Công an đã phát hiện 10.246 vụ, 11.731 đối tượng phạm tội về ma túy, thu giữ hơn 300kg heroin, hơn 3.270kg và trên 437.000 viên ma túy tổng hợp, 260kg cần sa, đặc biệt chỉ tính riêng quý I / 2019, số vụ ma túy bị khám phá lên tới 6.500 vụ, lớn hơn cả năm 2018

⁷ Xem Nguyễn Thế Chinh, Phan Thị Kim Oanh: “An ninh nguồn nước trong tiến trình hội nhập khu vực và sự lựa chọn chính sách của Việt Nam” Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: “An ninh phi truyền thống trong tiến trình hội nhập khu vực: Kinh nghiệm EU - ASEAN và những gợi mở chính sách cho Việt Nam”, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam và Viện KAS, Hà Nội, 2016

⁸ . Bộ tứ hay” Tứ giác kim cương” gồm Mỹ, Nhật Bản, Ấn Độ, Ôxtrâyli

cao trước khi chững lại ở năm 2018⁹, trong khi sức mạnh Mỹ đi vào chạng cuối của suy giảm trước khi hồi phục vào cùng thời điểm. Đây là yếu tố quan trọng nhất chi phối chính sách đối ngoại của các nước, ảnh hưởng lớn tới các xu hướng trong quan hệ quốc tế và sự chuyển dịch quyền lực ở cấp độ toàn cầu. Trật tự thế giới biến động phức tạp từ cục diện “nhất siêu đa cường” sang trạng thái “lưỡng siêu đa cường”, rõ nhất là ở châu Á - Thái Bình Dương.

Đến nay, Mỹ tiếp tục là siêu cường tại khu vực, với sức mạnh tổng hợp tiếp tục nổi trội hơn bất cứ nước nào tại châu Á - Thái Bình Dương. Mỹ là nền kinh tế lớn nhất thế giới với GDP danh nghĩa năm 2018 là 21.482,41 tỉ USD (tăng 2,9 %), gấp hơn 1,5 lần nền kinh tế thứ hai là Trung Quốc. GDP của Mỹ tăng trưởng liên tục từ năm 2010 và đạt mức tăng trưởng bình quân 2 % / năm trong giai đoạn 2010 - 2018. Theo số liệu của Cơ quan phân tích kinh tế Mỹ (US. Bureau of Economic Analysis), từ mức cao kỷ lục là 10,3 % năm 2009, tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ đã giảm xuống mức thấp kỷ lục 3,8 % vào tháng 3/2019¹⁰. Năng lực nghiên cứu, sáng tạo của các cơ sở giáo dục, R & D, doanh nghiệp Mỹ luôn đứng đầu thế giới kể từ năm 1945. Ngân sách quốc phòng được phê duyệt năm 2019 của Mỹ là 716 tỉ USD, tăng 2,6 % so với năm 2018 là 697, 9 tỉ USD (chiếm 3,25 % GDP), và bằng bảy nước tiếp theo cộng lại, lớn hơn 1/3 tổng chi tiêu quốc phòng toàn thế giới. Trong năm 2020, theo Đạo luật ủy quyền quốc phòng (NDAA) vừa được ban hành, ngân sách quốc phòng Mỹ tăng 2,8 % so với năm 2019, chạm mốc 738 tỉ USD. Mỹ có được một mạng lưới liên minh, đồng minh lớn nhất thế giới nói chung, tại Châu Á- Thái Bình dương nói riêng; hiện có mặt về quân sự tại 800 căn cứ và điểm đóng quân tại 70 nước và vùng lãnh thổ.

Tuy nhiên, sau hơn 40 năm cải cách kể từ năm 1978, Trung Quốc đã vươn lên thành một siêu cường, thách thức vị trí lãnh đạo của Mỹ tại khu vực. Nền kinh tế Trung Quốc đã vươn lên vị trí thứ hai thế giới từ năm 2010, GDP năm 2018 đạt khoảng 13.432 tỉ USD và tiếp tục tăng trưởng ở mức 6,6 %; tỷ lệ thất nghiệp khoảng 5 %. Tính theo ngang giá sức mua (PPP) và mức độ đóng góp cho tăng trưởng kinh tế thế giới, Trung Quốc đã vượt Mỹ ngay tại thời điểm năm 2014. Báo cáo công tác của Chính phủ Trung Quốc năm 2018 cho biết về khoa học -

⁹ Báo cáo chính trị tại Đại hội XIX của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2017) khẳng định: “Kinh tế Trung Quốc duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình cao, đứng ở top đầu trong các quốc gia chủ yếu trên thế giới, GDP tăng từ 54,000 tỉ NDT (tương đương 8,130 tỉ USD) lên 80.000 tỉ NDT (12.000 tỉ USD), đứng vững vị trí thứ hai thế giới, đóng góp trên 30 % cho tăng trưởng GDP toàn cầu”.

¹⁰ United States Unemployment Rate, www.tradingeconomics.com.

Công nghệ, nước này đã đạt được những bước phát triển nhảy vọt, nổi bật là phát triển thành công hệ thống định vị toàn cầu (Hệ thống vệ tinh Bắc Đẩu) phục vụ cho cả mục đích dân sự và quân sự, đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo (AI), kết nối thông minh, Công nghệ cảm biến và vật liệu mới, và trở thành quốc gia chinh phục vũ trụ. Trung Quốc hiện sở hữu những tập đoàn công nghệ lớn hàng đầu thế giới, tiên phong trong ứng dụng mạng 5G và AI, nổi bật là Huawei, Alibaba ... Sức mạnh quân sự của Trung Quốc cũng tăng lên cùng với tốc độ tăng ngân sách quốc phòng trên dưới 10 %/năm, đứng thứ hai sau Mỹ¹¹. Tuy nhiên, về tổng lực Trung Quốc vẫn còn thua kém Mỹ¹².

Chính sách của hai nước này trong gần mười năm qua cũng có nhiều thay đổi. Tại Mỹ, chính quyền Obama (2009 - 2016) phát động chính sách "Tái cân bằng, lấy châu Á là trọng tâm với những tên gọi như "Trở lại châu Á, "Xoay trục" và "Tái cân bằng". Từ năm 2017, chính quyền Trump tăng cường tập trung hơn cho châu Á, tuy nhiên với những cách thức khác nhiều so với trước đó. Để thực hiện khẩu hiệu "Nước Mỹ trên hết", Mỹ rút khỏi nhiều cam kết đa phương và song phương quan trọng, trong đó có TPP vốn là trụ cột của chính sách "Tái cân bằng"¹³.

Các định chế quốc tế do Mỹ đóng vai trò chủ đạo như Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ quốc tế, Tổ chức Thương mại thế giới đều chịu thách thức suy giảm vai trò quản trị toàn cầu. Nhằm duy trì vị trí siêu cường số một thế giới trước mối đe dọa" Trung Quốc, Mỹ đẩy mạnh triển khai IPS, trọng tâm là làm, mới các quan hệ đồng minh truyền thống, mở rộng quan hệ với các đối tác mới, tăng cường hiện diện quân sự ở khu vực và tấn công trực diện Trung Quốc, trước hết là về kinh tế và khoa học - công nghệ nhằm ngăn chặn đà trỗi dậy của Trung Quốc¹⁴.

Trong khi đó, Trung Quốc bước vào thời kỳ quyền lực tập trung cao độ vào "hạt nhân lãnh đạo" Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tập Cận Bình kể từ Đại hội XVIII

¹¹ Mức tăng ngân sách quốc phòng Trung Quốc năm 2016 là 138,4 tỉ USD; năm 2017 là 151 tỉ USD, năm 2018 là 165,1 tỉ USD

¹² Theo Báo cáo ngân sách do Nhân đại Trung Quốc công bố, quốc gia này sẽ tiếp tục gia tăng chi phí quốc phòng, theo đó, ngân sách quốc phòng năm 2019 đạt 1.190 tỷ NDT (khoảng 177,6 tỉ USD), tăng 7,5 % so với năm 2018. Tuy mức tăng quốc phòng này thấp hơn năm 2018 (từ 8,1 % xuống 7,5 %) nhưng cao hơn mục tiêu tăng trưởng GDP là 6 - 6,5 %

¹³ Mỹ đã rút khỏi nhiều thỏa thuận và tổ chức quốc tế quan trọng như Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu; Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc; Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc; Hiệp ước toàn cầu về Di trú; TPP; Thỏa thuận hạt nhân Iran, Hiệp ước về loại bỏ tên lửa tầm trung và ngắn, mới nhất là Hiệp ước buôn bán vũ khí

¹⁴ Xem Denise Lu and Karen Yourish: " The Turnover at the Top of the Trump Administration", <https://www.nytimes.com/interactive/2018/03/16/us/politics/all-the-major-firings-and-resignations-in-trump-administration.html>

(2012). Đặc biệt, tại Đại hội XIX, Trung Quốc đã thống nhất xác lập tư tưởng Tập Cận Bình về chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới trở thành tư tưởng chỉ đạo đối với Đảng và Nhà nước Trung Quốc và được thể chế hóa vào trong Hiến pháp. Trung Quốc từ bỏ phương châm “Giấu mình chờ thời” theo đuổi “Giấc mơ Trung Hoa” nhằm “hồi sinh vĩ đại dân tộc Trung Hoa” vào giữa thế kỷ XXI. Trung Quốc đưa ra khái niệm “Cộng đồng chung vận mệnh” nhằm xây dựng và dẫn dắt một trật tự quốc tế mới và triển khai một loạt sáng kiến để thúc đẩy mục tiêu này, điển hình là BRI (sáng kiến vành đai con đường). Sau 5 năm triển khai, đến đầu năm 2019, BRI đã thu hút được hơn 70 nước tham gia và dự kiến khi hoàn thành sẽ tạo thành một mạng lưới kinh tế - thương mại do Trung Quốc dẫn dắt, bao trùm khu vực rộng lớn với dân số khoảng 4,4 tỉ người, GDP khoảng 21.000 tỉ USD (chiếm khoảng 30 % GDP toàn cầu). Trung Quốc tự tin thúc đẩy mô hình “quan hệ nước lớn kiểu mới”, đồng thời đưa ra quan điểm “châu Á là của người châu Á” với hàm ý từng bước đẩy Mỹ ra khỏi khu vực.

Ở thời điểm cuối năm 2019, khi Mỹ đẩy nhanh bao vây chiến lược với Trung Quốc, so sánh lực lượng đã đảo chiều, trong đó Trung Quốc gặp rất nhiều khó khăn trong duy trì tiềm lực vốn có. Tuy nhiên, cho tới lúc diễn ra sự thay đổi về chất thì tương quan lực lượng Mỹ - Trung được nêu trong một thập niên qua cơ bản sẽ không thay đổi.

Trong 10 năm qua, chi phối quan hệ quốc tế vẫn là các mối quan hệ giữa ba nước Mỹ, Trung Quốc và Nga. Về cơ bản, Mỹ thực thi chính sách tập trung kiềm chế Trung Quốc, vì thế nỗ lực tìm cách “hòa” với Nga. Năm 2009, Chính quyền Obama quyết tâm “cài đặt lại” quan hệ với Nga. Từ khi lên nắm quyền, Chính quyền Trump thường xuyên phát tín hiệu hòa hoãn với Nga để tập trung sức lực ngăn chặn Trung Quốc. Tuy nhiên, các nỗ lực nói trên đều không thành bởi nhiều lý do. Về khách quan, một nước Nga hồi phục không đầy nhanh tiến trình hội nhập với phương Tây mà đòi lại ảnh hưởng, địa vị truyền thống mà Liên Xô từng nắm giữ, trực tiếp là lập lại trật tự do Nga kiểm soát tại những vùng đệm chiến lược là các nước láng giềng cũng như tại Trung Đông. Điều này đặt Mỹ và đồng minh châu Âu vào vị trí phải đối đầu, bao vây, ngăn chặn Nga. Về chủ quan, các tập đoàn quân sự, tài phiệt cũng không để cho các chính quyền Mỹ giảm nhanh chóng sự quan tâm chính sách với Trung Đông, châu Âu bởi những sự liên kết chặt chẽ về lợi ích của họ tại những vùng đất này. Vì vậy, cứ khi nào một chính quyền Mỹ có dấu hiệu “hòa” với Nga, những nhóm lợi ích này sẽ phát động các

chiến dịch để ngăn chặn hành động của chính quyền. Quan hệ Mỹ - Nga trong gần một thập niên qua về cơ bản cũng có hai mặt hợp tác và đấu tranh, trong đó đấu tranh là chủ đạo. Tuy nhiên, tại châu Á - Thái Bình Dương, cạnh tranh này không mang tính xung đột trực diện như tại châu Âu, Trung Đông, vì thế không dẫn đến những khủng hoảng Mỹ - Nga ở đây như đã diễn ra tại Ucraina hay Xyri. Trong các mối quan hệ giữa ba nước, quan hệ Mỹ - Trung là mối quan hệ đối đầu lớn nhất. Trung Quốc được xác định là đối tượng nguy hiểm nhất trong bốn đối tượng hàng đầu của Mỹ, gồm Trung Quốc, Nga, Triều Tiên và các thách thức xuyên quốc gia. Trong thập niên qua, nhân tố Nga gây tác động đến cục diện châu Á - Thái Bình Dương thông qua việc hậu thuẫn Trung Quốc về nhiều mặt để nước này ngăn chặn Mỹ tại khu vực. Tuy nhiên, quan hệ Trung - Nga cũng mang bản chất “cơ hội” trong bối cảnh cả hai nước đều cần nhau để cùng chống lại Mỹ và phương Tây. Trung Quốc hỗ trợ Nga về chính trị và kinh tế, không để Nga bị sụp đổ và đủ sức đứng ra mặt tiền đối đầu với Mỹ, đồng thời để tìm kiếm từ Nga sự hậu thuẫn về nguồn nguyên nhiên liệu và vũ khí hiện đại. Sự thay đổi về tương quan lực lượng và chính sách của Mỹ, Trung Quốc và Nga là yếu tố chủ chốt dẫn tới xu hướng tập hợp lực lượng mới, thay đổi cấu trúc an ninh tại khu vực. Trung Quốc với “đồng minh thực tế” Nga ở một “cực”, trong khi Mỹ ở “cực” đối đầu.

Tài liệu tham khảo

1. <https://www.unodc.org/southeastasiaandpacific/en/what-we-do/toc/drugs-and-precursors.html>
2. Nguyễn Thế Chinh, Phan Thị Kim Oanh: “An ninh nguồn nước trong tiến trình hội nhập khu vực và sự lựa chọn chính sách của Việt Nam” Kỷ yếu Hội thảo quốc tế: “An ninh phi truyền thống trong tiến trình hội nhập khu vực: Kinh nghiệm EU - ASEAN và những gợi mở chính sách cho Việt Nam”, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam và Viện KAS, Hà Nội, 2016
3. United States Unemployment Rate, www.tradingeconomics.com.
4. Denise Lu and Karen Yourish: “The Turnover at the Top of the Trump Administration”, <https://www.nytimes.com/interactive/2018/03/16/us/politics/all-the-major-firings-and-resignations-in-trump-administration.html>